

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Số : 15/2025/QĐST - DS

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Lộc Ninh, ngày 25 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự .

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 259/2024/DSST ngày 07 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng L, sinh năm 1972

Địa chỉ : Ấp 2, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1976

HKTT : Số 118/18/79, liên khu 5 - 6, khu phố 7, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân – Tp – Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện nay : Ấp 1, xã Lộc Điền, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Bà Nguyễn Thị Ngọc A đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị Hồng L số tiền gốc 200.000.000đồng, số tiền lãi tính đến ngày 17/3/2025 là 120.781.000đồng.

Tổng số tiền 320.781.000đồng (*Ba trăm hai mươi triệu bảy trăm tám mươi mốt ngàn đồng*), khi nào bà Anh trả hết số tiền trên thì bà Loan có trách nhiệm trả cho bà Anh 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 471/QSDD/QĐ số 12/99 cấp ngày 08/4/1999 đứng tên hộ ông Lâm Cung đã được hai bên làm hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, công chứng ngày 06/8/2020.

3. Về án phí : Bà Nguyễn Thị Ngọc A tự nguyện chịu 8.019.525đồng án phí DSST, Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh hoàn trả cho anh Loan số tiền 7.789.500đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006719 ngày 07/11/2024.

“Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nội nhận:

- VKSND huyện Lộc ninh;
- Các đương sự;
- Thi hành án;
- Lưu.

Thẩm phán

Vũ Văn Thi

